TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ P** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V N** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2023/HS-ST
Ngày 31 - 5 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V N

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ P, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đình Chi

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lưu Thị Thúy Nga

Bà Trần Thanh Hải

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Viết Xuân – Thẩm tra viên chính Tòa án nhân dân Thị xã P, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thị xã P, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa:

Bà Bùi Thị Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thị xã P, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm C khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2023/TLST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Minh Đ**, sinh ngày 24/7/2001, tại Thị xã P, tỉnh Phú Thọ; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khu dân cư Cao Du, phường Âu Cơ, Thị xã P, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá (học vấn): Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: V N; Con ông Nguyễn Anh T, sinh năm 1945 và bà Nguyễn Thị Mai H, sinh năm 1967; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: 01 tiền án. Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2020/HSST ngày 27/11/2020 của Tòa án nhân dân Huyện Đ, tỉnh Phú Thọ xử phạt Nguyễn Minh Đ 36 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 5 năm tính từ ngày 27/11/2020, về tội bắt giữ người trái pháp luật (phạm tội ngày 17/6/2020), nộp án phí HSST ngày 09/3/2021); Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 02/7/2020, Công an Thị xã P, tỉnh Phú Thọ ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Minh Đ về hành vi tàng trữ, cất giấu trong người đồ vật, phương tiện nhằm mục

đích gây thương tích cho người khác, hình thức: phạt tiền, mức phạt: 2.500.000 đồng (thi hành xong ngày 31/7/2020); Bị tạm giữ từ ngày 27/11/2022, chuyển tạm giam ngày 30/11/2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

2. **Nguyễn Đắc T**, sinh ngày 15/8/2001, tại Huyện L, tỉnh Phú Thọ; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khu 3, thị trấn Hùng Sơn, Huyện L, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá (học vấn): Lớp 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: V N; Con ông Nguyễn Đắc T, sinh năm 1972 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1976; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: 01 tiền án. Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2022/HSST ngày 25/01/2022 của Tòa án nhân dân thành phố V Trì, tỉnh Phú Thọ xử phạt Nguyễn Đắc T 24 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng tính từ ngày 25/01/2022, về tội gây rối trật tự C cộng (phạm tội ngày 29/6/2021); nộp án phí HSST ngày 28/01/2022; Tiền sự: 01 tiền sự. Ngày 18/7/2022, Công an Huyện T, tỉnh Phú Thọ ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Đắc T về hành vi cố ý gây thương tích, hình thức: phạt tiền, mức phạt: 7.000.000 đồng (chưa thi hành); Nhân thân: Ngày 08/12/2022, Công an Thị xã P, tỉnh Phú Thọ ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Đắc T về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, hình thức: phạt tiền, mức phạt: 1.500.000 đồng (chưa thi hành); Bị bắt tạm giam từ ngày 28/11/2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

3. **Hoàng Đức C**, sinh ngày 04/02/2003, tại Huyện T, tỉnh Phú Thọ; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khu 17, xã Bắc Sơn, Huyện T, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá (học vấn): Lớp 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: V N; Con ông Hoàng Cao C, sinh năm 1965 và bà Lương Thị N, sinh năm 1974; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: 01 tiền án. Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2022/HSST ngày 25/01/2022 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ xử phạt Hoàng Đức C 24 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng tính từ ngày 25/01/2022, về tội gây rối trật tự C cộng (phạm tội ngày 29/6/2021); nộp án phí HSST ngày 28/01/2022; Tiền sự: 01 tiền sự. Ngày 18/7/2022, Công an Huyện T, tỉnh Phú Thọ ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Hoàng Đức C về hành vi cố ý gây thương tích, hình thức: phạt tiền, mức phạt: 7.000.000 đồng (chưa thi hành); Nhân thân: Ngày 08/12/2022, Công an Thị xã P, tỉnh Phú Thọ ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Hoàng Đức C về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, hình thức: phạt tiền, mức phạt: 1.500.000 đồng (chưa thi hành); Bị bắt, tạm giữ từ ngày 23/11/2022, chuyển tạm giam ngày 29/11/2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

4. **Nguyễn Hải N**, sinh ngày 22/5/2000, tại Thị xã P, tỉnh Phú Thọ; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khu dân cư Cao Du, phường Âu Cơ, Thị xã P, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá (học vấn): Lớp 11/12;

Dân tộc: Kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: V N; Con ông Nguyễn Thanh H, sinh năm 1975 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1976; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: 01 tiền sự. Ngày 30/9/2022, Công an Huyện T, tỉnh Phú Thọ ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Hải N về hành vi cố ý gây thương tích, hình thức: phạt tiền, mức phạt: 6.500.000 đồng (chưa thi hành); Nhân thân: Ngày 08/12/2022, Công an Thị xã P, tỉnh Phú Thọ ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Hải N về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, hình thức: phạt tiền, mức phạt: 1.500.000 đồng (chưa thi hành); Bị bắt, tạm giữ từ ngày 23/11/2022, chuyển tạm giam ngày 29/11/2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Đỗ Quang Đ, sinh năm 2004, địa chỉ: Khu 3, xã Bắc Sơn, Huyện T, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0983.540.468. Vắng mặt.

- Nguyễn Quốc V, sinh năm 2007, địa chỉ: Khu Đoàng Kết, xã Văn Lung, Thị xã P, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0986.854.003. Vắng mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của Nguyễn Quốc V*: Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1954, địa chỉ: Khu Đoàn Kết, xã Văn Lung, Thị xã P, tỉnh Phú Thọ, là bà nội của V. Vắng mặt.

- Nguyễn Hồng C, sinh năm 2003, địa chỉ: Khu 15, xã Vạn Xuân, Huyện T, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0779.379.474. Vắng mặt.

- Lê V T, sinh năm 1995, địa chỉ: Khu dân cư Lê Đồng, phường Âu Cơ, Thị xã P, tỉnh Phú Thọ; ĐT: 0333.111.095. Vắng mặt.

- Nguyễn Quốc V, sinh năm 2002, địa chỉ: Khu 4, xã Xuân H, Huyện L, tỉnh Phú Thọ. ĐT: 0979.600.540. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ, ngày 22/11/2022, Nguyễn Hải N; Hoàng Đức C; Nguyễn Minh Đ; Nguyễn Đắc T; Nguyễn Thu T, sinh năm 2002, trú tại: tổ 8, khu dân cư Tân An, phường Hùng Vương, Thị xã P, tỉnh Phú Thọ; Lê Xuân S, sinh năm: 1998, trú tại: khu dân cư Sa Đéc, phường Hùng Vương, Thị xã P, tỉnh Phú Thọ; Đỗ Quang Đ, sinh năm 2004, trú tại: khu 3, xã Bắc Sơn, Huyện T, tỉnh Phú Thọ; Nguyễn Quốc V, sinh ngày 09/3/2007, trú tại: khu Đoàn Kết, xã Văn Lung, Thị xã P, tỉnh Phú Thọ; Nguyễn Hồng C, sinh năm 2003, trú tại: khu 15, xã Vạn Xuân, Huyện T, tỉnh Phú Thọ; Lưu Tiến H, sinh năm 1994, trú tại: khu dân cư Tân Thành, phường Hùng Vương, Thị xã P, tỉnh Phú Thọ, ăn uống tại nhà trọ N thuê

của chị Lê Thị Minh N, sinh năm 1981, ở khu 3, xã Thanh Minh, Thị xã P, tỉnh Phú Thọ. Sau khi ăn uống xong, cả 10 người cùng đến Bar Deep Clup ở xã Hà Lộc, Thị xã P, tỉnh Phú Thọ để uống rượu, nghe nhạc. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 23/11/2022, N đưa T về nhà ở khu dân cư Tân An, phường Hùng Vương, Thị xã P, tỉnh Phú Thọ, rồi N đi về nhà trọ của mình. Một lúc sau, V, Đ, H C, Đ, T, Đ C, S lần lượt đi về nhà trọ của N. H đi về nhà mình, không quay lại nhà trọ của N. Sau khi biết mọi người vẫn ở lại chơi, Thuỷ đi xe taxi lên nhà trọ của N, rồi đi vào nằm ngủ ở phòng ngủ của N. Lúc này, trong phòng có Đ, T, N và Đ C H (Đ và T cũng ở đó nhưng nằm ngủ), Đ bảo N, T và Đ C góp tiền mua ma túy Ketamine về sử dụng nhưng N bảo không có tiền. Sau đó, T mượn điện thoại của Đ, liên lạc với Nguyễn C Trường Long, sinh năm: 1995, trú tại: Xã Liên T, Huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội, bảo anh L trả T 3.500.000 đồng là tiền Long nợ T. Long đồng ý và chuyển 3.500.000 đồng từ số tài khoản 0150155559999 (mở tại Ngân hàng thương mại cổ phần Quân đội) của mình vào số tài khoản 03334562001 (mở tại Ngân hàng thương mại cổ phần Quân đội) của T. Do Nguyễn Đ N, sinh năm: 2004, trú tại: xã Chu Hóa, thành phố V Trì, tỉnh Phú Thọ, đang cầm điện thoại của T, nên T đã liên lạc bảo N đăng nhập tài khoản ngân hàng của T, chuyển 3.500.000 đồng vào tài khoản 0836633311 (mở tại Ngân hàng thương mại cổ phần Quân đội) của Đ. Sau khi nhận được tiền, Đ và T đi mua 02 túi ma túy Ketamine với giá 3.500.000 đồng. Trên đường về, Đ bảo T hỏi mượn loa, T sử dụng điện thoại của Đ liên lạc với N, nhà ở V Trì (T không biết địa chỉ cụ thể) hỏi mượn loa, rồi bảo Đ một lúc sau đến cây xăng xã Xuân H, Huyện L để lấy loa. Khi Đ và T đi mua ma tuý về đến phòng trọ của N, Đ bảo S mượn đèn nháy. S đã liên lạc với H H S nhà ở xã Thanh Hà, Huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ để hỏi mượn đèn nháy, Hà H S đồng ý và bảo Lê Xuân S ra cổng trường Cao đẳng y tế để lấy đèn. Do say rượu nên S bảo V đi đến điểm hẹn lấy đèn nháy, V đồng ý và rủ Nguyễn Hồng C đi đến khu vực gần cổng trường Cao đẳng y tế Phú Thọ, mượn được đèn nháy của anh Hà H S, mang về để vào trong phòng ngủ của N. Sau đó, V đi cùng Đ đến cây xăng xã Xuân H, Huyện L để mượn loa. Sau khi đi lấy loa về, Đ mang vào trong phòng ngủ của N bật nhạc và đèn nháy. Đ lấy tờ tiền 10.000 đồng ở trên giường trong phòng ngủ cuốn thành ống hút, cố định hai đầu bằng vỏ bọc đầu lọc điếu thuốc lá và đi xuống bếp lấy 01 đĩa sứ, đổ một 01 túi ma túy Ketamine ra đĩa, dùng thẻ căn cước côngdân mượn của V để xào ma túy vừa đổ. Sau khi xào ma túy xong, Đ đưa T đĩa ma túy Ketamine được kẻ thành từng đường, trên đĩa có 01 ống hút được cuốn bằng tờ tiền 10.000 đồng và thẻ căn cước côngdân của V, T cầm đĩa ma túy Đ đưa, mang vào trong phòng ngủ của N. Sau đó, Đ đi vào phòng cầm đĩa ma túy Ketamine để sử dụng, rồi đưa cho N, T, V, T, Đ C, S sử dụng. Lúc này, Đ đang ngủ nên không sử dụng ma túy, Nguyễn Hồng C cũng ở trong phòng nhưng không sử dụng ma túy mà đi sang phòng bên cạnh nằm ngủ. Khoảng 15 phút sau, thấy mọi người đã sử dụng hết Ketamine trong đĩa nên Hoàng Đức C hỏi Đ còn Ketamine không, Đ bảo còn rồi đưa cho C 01 túi ma túy Ketamine, C cầm

túi ma túy và đĩa sứ rồi đi ra ngoài hành lang, đổ ma túy trong túi ra đĩa và dùng thẻ căn cước côngdân của V để xào ma túy vừa đổ. C vứt túi nilon đựng Ketamine xuống sàn nhà và cầm đĩa ma túy Ketamine vào trong phòng để Đ C, N, T, Đ, Đ, S, V, T sử dụng. Đến khoảng 05 giờ S ngày 23/11/2022, S và Đ về trước, sau đó, T cũng dậy và đi về. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, tổ C tác Công an Thị xã P phối hợp với Công an xã Thanh Minh kiểm tra, phát hiện. Tổ C tác đã lập biên bản sự việc, thu giữ vật chứng, đồ vật, tài sản gồm:

- Thu giữ tại nhà trọ của N: 01 thẻ căn cước công dân số 025207004976, mang tên Nguyễn Quốc V; 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng được cuốn tròn thành hình ống hút, hai đầu của tờ tiền được cố định bằng vỏ bọc đầu lọc điếu thuốc lá, trên tờ tiền và thẻ căn cước đều có bám dính chất bột, màu trắng; 01 đèn nháy màu đen; 01 loa điện tử màu đen; 02 túi nilon màu trắng, loại túi zíp, có mép vuốt bịt kín có viền kẻ màu đỏ, bên trong cả 02 túi nilon đều bám dính chất bột, màu trắng; 01 đĩa sứ màu trắng, hình tròn, trên đĩa có in hoa văn có màu sắc, có đường kính khoảng 25cm, trong lòng đĩa có bám dính chất bột, màu trắng.

- Tạm giữ của Nguyễn Hải N: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, màu trắng, lắp thẻ sim có số thuê bao 0889.808.929 và 01 xe mô tô, nhãn hiệu Wave Apha, màu đỏ, biển kiểm soát 19B1-277.77.

- Tạm giữ của Đỗ Quang Đ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu tím, lắp thẻ sim có số thuê bao 0983.540.468 và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu xanh đen, biển kiểm soát 19N1 – 329.42.

- Tạm giữ của Nguyễn Hồng C: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu tím, lắp thẻ sim có số thuê bao 0779.379.474

- Tạm giữ của Hoàng Đức C: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, màu trắng, lắp thẻ sim có số thuê bao 0327.560.699

- Tạm giữ của Nguyễn Quốc V: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu hồng, lắp thẻ sim có số thuê bao 0986.854.003 và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Anpha, màu trắng, biển kiểm soát 19H1- 229.80.

Ngày 23/11/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thị xã P đã ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Hải N và Hoàng Đức C. Ngày 27/11/2022, Nguyễn Minh Đ đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thị xã P đầu thú về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của mình, Đ bị tạm giữ theo Quyết định tạm giữ của Cơ quan điều tra.

Ngày 23/11/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thị xã P ra Quyết định trưng cầu giám định chất bột màu trắng đã thu giữ và giám định chất ma túy trong các mẫu nước tiểu đã thu giữ của các đối tượng.

Tại Kết luận giám định số 1628 ngày 26/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

"Chất bột màu trắng bám dính bên trong 02 túi nilon màu trắng (niêm phong trong bì giấy 01 và bì giấy số 02), chất bột màu trắng bám dính trên 01 thẻ căn cước côngdân và bám dính bên trong ống hút được cuốn bằng 01 tờ tiền (niêm phong trong bì giấy số 03) và chất bột màu trắng bám dính trên 01 đĩa sứ (niêm phong trong 01 hộp cát tông) gửi đến giám định là ma túy, loại Ketamine.

** Ketamine là chất ma túy nằm trong Danh mục III, số thứ tự 40, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.*

Hoàn lại đối tượng giám định:

- 01 tờ tiền polyme mệnh giá 10.000 đồng được niên phong dán kín trong 01 bì giấy, bên ngoài có đóng 05 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký của các thành phần liên quan tại các mép dán.

- 01 thẻ căn cước công dân số 025207004976, mang tên Nguyễn Quốc V và 01 đĩa sứ hình tròn cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định, được niêm phong dán kín trong 01 túi giấy niêm phong, bên ngoài có đóng 05 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký của các thành phần liên quan tại các mép dán."

Tại bản kết luận giám định số 1629 ngày 26/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ, kết luận:

"- Trong mẫu nước tiểu của Nguyễn Hải N, Hoàng Đức C, Nguyễn Đắc T, Nguyễn Thu T gửi đến giám định có tìm thấy chất ma túy, loại MDMA và Dehydronorketamine;

- Trong mẫu nước tiểu của Nguyễn Quốc V và Đỗ Quang Đ gửi đến giám định có tìm thấy chất ma túy, loại Dehydronorketamine.

Trong mẫu nước tiểu của Nguyễn Hồng C gửi đến giám định không tìm thấy chất ma túy.

** MDMA là chất ma túy nằm trong Danh mục IB, số thứ tự 11, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.*

** Dehydronorketamine là sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy Ketamine ở nước tiểu trong cơ thể người. Ketamine là chất ma túy nằm trong Danh mục III, số thứ tự 40, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ."*

Tại bản kết luận giám định số 1676 ngày 06/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ, kết luận:

Trong mẫu nước tiểu của Nguyễn Minh Đ, sinh năm 2001, nơi thường trú: KDC Cao Du, phường Âu Cơ, Thị xã P, tỉnh Phú Thọ (mẫu trong chai số 08), gửi đến giám định không tìm thấy chất ma túy.

Trong mẫu nước tiểu của Lê Xuân S, sinh năm 1998, nơi cư trú: KDC Sa Đéc, phường Hùng Vương, Thị xã P, tỉnh Phú Thọ (mẫu trong chai số 09), gửi đến giám định không tìm thấy chất ma túy.

Ngày 28/11/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thị xã P đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, Quyết định khởi tố bị can, đối với Nguyễn Hải N, Hoàng Đức C, Nguyễn Minh Đ và Nguyễn Đắc T, về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, theo quy định tại khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự để điều tra, xử lý.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Hải N, Hoàng Đức C, Nguyễn Minh Đ và Nguyễn Đắc T đã khai nhận về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy như nội dung đã nêu trên. Về nguồn gốc số ma túy các đối tượng sử dụng, Nguyễn Minh Đ khai nhận: Ngay sau khi nhận được 3.500.000 đồng từ tài khoản ngân hàng của T, Đ đến nhà Nguyễn Khắc Dũng, sinh năm: 1965, ở Khu thanh Bình, phường Thanh Vinh, Thị xã P, tỉnh Phú Thọ, mua của Dũng 02 túi nilon màu trắng, loại túi zíp, có mép vuốt bịt kín, có viền kẻ màu đỏ, bên trong có ma túy Ketamine. Đ chuyển khoản trả 3.5000.000 đồng tiền mua ma túy vào số tài khoản 6000119659999 (mở tại Ngân hàng thương mại cổ phần Quân đội) của Dũng.

Căn cứ lời khai của Đ, ngày 28/11/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thị xã P đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Dũng, quá trình khám xét không thu giữ gì. Tại cơ quan điều tra, Dũng không thừa nhận hành vi bán trái phép cho Đ 02 túi ma túy Ketamine với giá 3.500.000 đồng ngày 23/11/2022 như Đ đã khai, số tiền 3.500.000 đồng Đ chuyển vào tài khoản của Dũng là tiền Đ trả nợ cho Dũng. Ngoài lời khai của Đ, không có tài liệu chứng cứ gì khác chứng minh Dũng là người đã bán ma tuý cho Đ, do vậy, Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xử lý đối với Dũng.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Hải N, Hoàng Đức C, Nguyễn Đắc T, Nguyễn Thu T còn khai nhận: Ngày 21/11/2022, N, C, T, T cùng đi sinh nhật bạn của T (tên là L, nhà ở Hà Nội, T không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể) tại một quán bar ở Hà Nội (N, C, T, T không nhớ tên, địa chỉ cụ thể). Tại đây, N, C, T, T mỗi người sử dụng nửa viên ma túy tổng hợp (MDMA). Ngày 08/12/2022, Công an Thị xã P đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

Đối với Lê Xuân S, là người liên hệ với Hà H S để mượn đèn nháy theo đề nghị của Đ, nhưng Lê Xuân S không biết mục đích mượn đèn nháy để làm gì. Đối với Nguyễn Quốc V, là người đi lấy đèn nháy và cùng Nguyễn Minh Đ đi lấy loa, sau đó, V có đưa cho Đ mượn 01 thẻ căn cước côngdân của mình và cùng các đối tượng sử dụng ma túy. Quá trình điều tra, V khai không biết việc đi mượn đèn nháy và lấy loa để phục vụ việc sử dụng trái phép chất ma tuý, cũng không biết Đ dùng thẻ căn cước côngdân của V để xào Ketamine. Khi thực hiện các hành vi trên, V chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự (chưa đủ 16 tuổi) theo điều 12 Bộ luật Hình sự, nên Cơ quan điều tra không đề cập trách nhiệm hình sự trong vụ án.

Đối với Lưu Tiến H là người tham gia ăn uống tại nhà trọ của N, sau khi đến chơi tại Bar Deep Clup, Hải đi về nhà mình, không quay lại nhà trọ của N. Nguyễn Hồng C là người đi cùng V đến đi đến khu vực gần cổng trường Cao đẳng y tế Phú Thọ, mượn được đèn nháy của anh Hà H S, tuy nhiên, C không biết mục đích mượn đèn nháy để làm gì. Đồng thời, C cũng có mặt khi các đối tượng sử dụng ma tuý, nhưng không tham gia tổ chức, sử dụng trái phép chất ma túy. Chị Lê Thị Minh N là người cho N thuê nhà để ở từ ngày 10/11/2022, khi cho thuê có hợp đồng viết tay, chị N không biết N sử dụng địa điểm đồng ý cho các đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy. Do vậy, Cơ quan điều tra không đề cập trách nhiệm trong vụ án.

Đối với Nguyễn C Trường L, là người đã chuyển cho Nguyễn Đắc T số tiền 3.500.000 đồng, T đã chuyển số tiền này cho Đ để đi mua ma túy. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã nhiều lần xác minh, triệu tập, nhưng L không có mặt tại địa phương. Tại cơ quan điều tra, T khai: khi yêu cầu L trả nợ 3.500.000 đồng, T không nói với L sẽ sử dụng số tiền này để mua ma túy. Do vậy, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với L.

Đối với Nguyễn Đ N là người sử dụng điện thoại của T, chuyển 3.500.000 đồng từ tài khoản của T sang tài khoản của Đ, tại Cơ quan điều tra, T khai: khi nhờ N chuyển tiền T không nói với N sẽ sử dụng số tiền này để mua ma túy. Đối với Hà H S là người cho Lê Xuân S mượn đèn nháy, tại Cơ quan điều tra Lê Xuân S khai: khi mượn đèn nháy, Lê Xuân S không biết nên không nói với Hà H S mượn đèn nháy để dùng trong quá trình sử dụng ma túy. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại Công an xã Chu Hóa, thành phố V và Công an xã Thanh Hà, Huyện T nhưng không xác định được đối tượng N và S trên địa bàn, do vậy không có căn cứ để xử lý. Đối với người thanh niên tên N cho T mượn loa, T không biết địa chỉ cụ thể của N ở đâu nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Thu T, Lê Xuân S, Đỗ Quang Đ, Nguyễn Quốc V, không cấu thành tội phạm, ngày 08/12/2022, Công an Thị xã P đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

Cáo trạng số 26/CT-VKSTXPT ngày 04 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân Thị xã P, tỉnh Phú Thọ đã truy tố các bị cáo Nguyễn Minh Đ, Nguyễn Đắc T, Hoàng Đức C và Nguyễn Hải N về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi:

Ngày 23/11/2022, tại nhà trọ của Nguyễn Hải N thuê của chị Lê Thị Minh N ở khu 3, xã Thanh Minh, Thị xã P, tỉnh Phú Thọ, Nguyễn Minh Đ, Nguyễn Hải N, Nguyễn Đắc T và Hoàng Đức C có hành vi tổ chức và cùng Nguyễn Thu T, Lê

Xuân S, Đỗ Quang Đ, Nguyễn Quốc V (tại thời điểm ngày 23/11/2022, V được 15 tuổi 8 tháng 14 ngày), sử dụng trái phép ma túy Ketamine, bị tổ C tác của Công an Thị xã P kiểm tra, phát hiện, thu giữ các C cụ, phương tiện liên quan. Các bị cáo Nguyễn Minh Đ, Nguyễn Đ T, Hoàng Đức C và Nguyễn Hải N đều thừa nhận đã cùng nhau bàn bạc và tiếp nhận ý chí của nhau về việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Minh Đ, Nguyễn Đắc T, Hoàng Đức C và Nguyễn Hải N phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy";

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, khoản 2 Điều 56, khoản 1 Điều 55, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Đắc T từ 08 năm 06 tháng đến 08 năm 09 tháng tù. Tổng hợp với hình phạt chưa chấp hành là 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, về tội "Gây rối trật tự C cộng" của bản án số 12/2022/HSST ngày 25/01/2022 của Tòa án nhân dân thành phố V Trì, tỉnh Phú Thọ. Buộc Nguyễn Đắc T phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là từ 10 năm 06 tháng đến 10 năm 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam là ngày 28/11/2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Đắc T.

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Hải N từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 23/11/2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Hải N.

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, khoản 2 Điều 56, khoản 1 Điều 55, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Hoàng Đức C từ 07 năm 06 tháng đến 07 năm 09 tháng tù. Tổng hợp với hình phạt chưa chấp hành là 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, về tội "Gây rối trật tự C cộng" của bản án số 12/2022/HSST ngày 25/01/2022 của Tòa án nhân dân thành phố V Trì, tỉnh Phú Thọ. Buộc Hoàng Đức C phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là từ 09 năm 06 tháng đến 09 năm 09 tháng tù, được trừ 09 tạm giữ kể từ ngày từ ngày 30/6/2021 đến ngày 08/7/2021 của bản án số 12/2022/HSST ngày 25/01/2022 của Tòa án nhân dân thành phố V Trì, tỉnh Phú Thọ. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 23/11/2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Hoàng Đức C.

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, khoản 2 Điều 56, khoản 1 Điều 55, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Đ từ 07 năm 02 tháng đến 07 năm 06 tháng tù. Tổng hợp với hình phạt chưa chấp hành là 36 tháng tù nhưng

cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, về tội "Bắt giữ người trái pháp luật" của bản án số 16/2020/HSST ngày 27/11/2020 của Tòa án nhân dân Huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ. Buộc Nguyễn Minh Đ phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là từ 10 năm 02 tháng tù đến 10 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 27/11/2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Minh Đ.

Áp dụng khoản 1, 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xác nhận ngày 03/3/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thị xã P đã trả lại cho anh Lê V T 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Anpha, màu trắng, biển kiểm soát 19H1- 229.80 và trả lại cho Nguyễn Quốc V (sinh năm 2007) 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu hồng, lắp thẻ sim có số thuê bao 0986.854.003.

Xác nhận ngày 03/5/2023, Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an Thị xã P đã (thi hành quyết định trả lại tài sản số 02/QĐ-VKSTXPT ngày 28/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân Thị xã P) trả lại cho anh Nguyễn Quốc V (sinh năm 2002) 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Anpha màu đỏ, biển kiểm soát: 19B1 – 277.77.

Xác nhận ngày 09/12/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thị xã P đã trả lại cho anh Đỗ Quang Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu tím, lắp thẻ sim có số thuê bao 0983.540.468 và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu xanh đen, biển kiểm soát 19N1 – 329.42; trả lại cho anh Nguyễn Hồng C, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu tím, lắp thẻ sim có số thuê bao 0779.379.474;

Tịch thu để sung vào ngân sách nhà nước 01 tờ tiền polyme mệnh giá 10.000 đồng (bên trong bì niêm phong số 1628/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ);

Trả lại cho Nguyễn Quốc V, sinh năm 2007, 01 thẻ căn cước công dân số 025207004976, mang tên Nguyễn Quốc V (bên trong 01 túi giấy niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ);

Tịch thu để tiêu hủy: 01 đĩa sứ hình tròn cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định (bên trong 01 túi giấy niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ); bì số 1628/KL-KTHS sau khi mở niêm phong; 01 túi giấy sau khi mở niêm phong;

Tịch thu để bán sung vào ngân sách nhà nước: 01 đèn nháy màu đen; 01 loa điện tử màu đen.

Trả lại cho Nguyễn Hải N 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, màu trắng, lắp thẻ sim có số thuê bao 0889.808.929;

Trả lại cho Hoàng Đức C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, màu trắng, lắp thẻ sim có số thuê bao 0327.560.699.

Các bị cáo không có tranh luận gì. Lời nói sau cùng, các bị cáo đều thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, các bị cáo đều xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, phù hợp với kết quả tranh luận tại phiên tòa. Do vậy có đủ cơ sở xác định:

Ngày 23/11/2022, tại nhà trọ của Nguyễn Hải N thuê của chị Lê Thị Minh Ngọc ở khu 3, xã Thanh Minh, Thị xã P, tỉnh Phú Thọ, Nguyễn Minh Đ, Nguyễn Hải N, Nguyễn Đắc T và Hoàng Đức C có hành vi tổ chức và cùng Nguyễn Thu T, Lê Xuân S, Đỗ Quang Đ, Nguyễn Quốc V (tại thời điểm ngày 23/11/2022, V được 15 tuổi 8 tháng 14 ngày), sử dụng trái phép ma túy Ketamine, bị tổ C tác của Công an Thị xã P kiểm tra, phát hiện, thu giữ các C cụ, phương tiện liên quan.

Hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nêu trên có vai trò đồng phạm, với tính chất giản đơn. Các bị cáo Nguyễn Minh Đ, Nguyễn Đ T, Hoàng Đức C và Nguyễn Hải N cùng nhau bàn bạc về việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Nguyễn Minh Đ cung cấp ma túy, chuẩn bị C cụ, phương tiện và xào ma túy cho các đối tượng sử dụng; Nguyễn Đắc T là người cung cấp tiền để mua ma túy, liên hệ mượn loa để nghe nhạc khi sử dụng ma tuý; Nguyễn Hải N là người cung cấp địa điểm cho các đối tượng sử dụng ma túy; Hoàng Đức C là người xào ma túy cho các đối tượng sử dụng.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội được quy định trong Bộ luật hình sự, các bị cáo đều là người có năng lực trách nhiệm hình sự, các bị cáo hoàn toàn ý thức được hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước.

Vì vậy có cơ sở và căn cứ pháp lý kết luận các bị cáo phạm tội "Tổ chức sử

dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân Thị xã P truy tố các bị cáo về tội danh cũng như điều luật áp dụng là đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo cần phải xử lý nghiêm theo pháp luật hình sự để giáo dục riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân, các bị cáo có tiền án, tiền sự và nhân thân như đã nêu trên, riêng Nguyễn Hải N chưa có tiền án.

Quá trình điều tra, truy tố các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Bị cáo Nguyễn Minh Đ đến Công an Thị xã P đầu thú về hành vi phạm tội của mình, ngoài ra, bố đẻ bị cáo Đ là ông Nguyễn Anh Thái có C với cách mạng, được tặng Huân chương kháng chiến hạng ba, H chương vì sự nghiệp giao thông vận tải và được Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ tặng nhiều bằng khen do hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ C tác, ngoài ra bị cáo Đ còn có ông nội là liệt sĩ nên bị cáo Đ được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Bị cáo C có bà nội là người hoạt động kháng chiến, được tặng thưởng huân, H chương kháng chiến nên bị cáo C được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Nguyễn Minh Đ có 01 tiền án về tội bắt giữ người trái pháp luật (theo Bản án số 16/2020/HSST ngày 27/11/2020 của Tòa án nhân dân Huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ); các bị cáo Hoàng Đức C và Nguyễn Đắc T đều có 01 tiền án về tội gây rối trật tự C cộng (theo Bản án số 12/2022 ngày 25/01/2022 của Tòa án nhân dân thành phố V Trì), lần phạm tội này của Đ, C, T được xác định là tái phạm, nên các bị cáo phải bị áp dụng các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Hải N không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Với các tình tiết nêu trên, áp dụng hình phạt tù trong khung hình phạt đối với các bị cáo, buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tại các cơ sở giam giữ trong một thời gian, phải lao động, học tập để trở thành người có ích cho xã hội. Các bị cáo cùng bàn bạc và tiếp nhận ý chí của nhau về việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nhưng bị cáo Đ có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên được xử ở mức đầu khung hình phạt là phù hợp với pháp luật; bị cáo N không có tình tiết tái phạm nhưng đồng phạm với vai trò là người cung cấp địa điểm do mình quản lý để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo N không có tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, so sánh với vai trò của bị cáo C, cần xử phạt bị cáo N nặng hơn bị cáo C. Bị cáo T có vai trò là người đồng phạm cung cấp tiền để đi mua

ma túy về tổ chức sử dụng trái phép, có tình tiết tái phạm và không có tình tiết giảm nhẹ nào nên cần xử phạt nặng hơn so với bị cáo N.

Các bị cáo Nguyễn Minh Đ, Nguyễn Đắc T, Hoàng Đức C thực hiện hành vi phạm tội mới trong thời gian thử thách nên buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án này theo quy định tại khoản 5 Điều 65, Điều 55, 56 của Bộ luật hình sự.

Các bị cáo không có tài sản riêng gì có giá trị, nghề nghiệp không ổn định. Vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[3] Về vấn đề dân sự và xử lý vật chứng của vụ án:

Áp dụng khoản 1, 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Anpha, màu trắng, biển kiểm soát 19H1- 229.80, tạm giữ của Nguyễn Quốc V, là xe của anh Lê V T, sinh năm 1995, trú tại: khu dân cư Lê Đồng, phường Âu Cơ, Thị xã P, tỉnh Phú Thọ, cho V mượn từ đầu tháng 12/2022 làm phương tiện đi lại, không liên quan đến hành vi phạm tội, nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu, trả lại cho anh Thắng là hợp pháp được xác nhận.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Anpha, biển kiểm soát: 19B1 – 277.77 tạm giữ của Nguyễn Hải N, là xe của anh Nguyễn Quốc V, sinh năm: 2002, trú tại: Khu 4, xã Xuân H, Huyện L, tỉnh Phú Thọ, cho V mượn từ đầu tháng 11/2022 làm phương tiện đi lại, không liên quan đến hành vi phạm tội nên Viện kiểm sát nhân dân Thị xã P đã ra Quyết định xử lý đồ vật, tài sản, trả lại cho anh V là hợp pháp được xác nhận.

Đối với các đồ vật, tài sản là xe mô tô, điện thoại di động tạm giữ của Đỗ Quang Đ, Nguyễn Hồng C, Nguyễn Quốc V, quá trình điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội, nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu, trả lại cho Đạo, C, V là hợp pháp được xác nhận.

01 bì giấy niêm phong dán kín số 1628/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ bên trong có: 01 tờ tiền polyme mệnh giá 10.000 đồng, được tịch thu để sung vào ngân sác nhà nước; còn lại bì số 1628/KL-KTHS sau khi mở niêm phong được tịch thu tiêu hủy.

01 túi giấy niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ bên trong có: 01 thẻ căn cước côngdân số 025207004976, mang tên Nguyễn Quốc V được trả lại cho V; 01 đĩa sứ hình tròn cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được tịch thu để tiêu hủy; còn lại 01 túi giấy sau khi mở niêm phong được tịch thu tiêu hủy.

01 đèn nháy màu đen; 01 loa điện tử màu đen, quá trình điều tra không xác định được những người đã cho các bị cáo mượn các tài sản trên nên cần tịch thu để bán sung vào ngân sách nhà nước.

01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, màu trắng, lắp thẻ sim có số thuê bao 0889.808.929, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, màu trắng, lắp thẻ sim có số thuê bao 0327.560.699, là điện thoại Nguyễn Hải N, Hoàng Đức C, sử dụng liên lạc hàng ngày, không liên quan đến hành vi phạm tội được trả lại cho N, C.

[4] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b, c khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, khoản 2 Điều 56, khoản 1 Điều 55, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Minh Đ;

Điểm b, c khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, khoản 2 Điều 56, khoản 1 Điều 55, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Đắc T;

Điểm b, c khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, khoản 2 Điều 56, khoản 1 Điều 55, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hoàng Đức C;

Điểm b, c khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Hải N;

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Minh Đ, Nguyễn Đắc T, Hoàng Đức C và Nguyễn Hải N phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đắc T 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt chưa chấp hành là 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, về tội "Gây rối trật tự C cộng" của bản án số 12/2022/HSST ngày 25/01/2022 của Tòa án nhân dân thành phố V Trì, tỉnh Phú Thọ. Buộc Nguyễn Đắc T phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 10 (mười) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam là ngày 28/11/2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Đắc T.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hải N 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 23/11/2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Hải N.

Xử phạt bị cáo Hoàng Đức C 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Tổng hợp với

hình phạt chưa chấp hành là 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, về tội "Gây rối trật tự C cộng" của bản án số 12/2022/HSST ngày 25/01/2022 của Tòa án nhân dân thành phố V Trì, tỉnh Phú Thọ. Buộc Hoàng Đức C phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù, được trừ 09 tạm giữ kể từ ngày từ ngày 30/6/2021 đến ngày 08/7/2021 của bản án số 12/2022/HSST ngày 25/01/2022 của Tòa án nhân dân thành phố V Trì, tỉnh Phú Thọ. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 23/11/2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Hoàng Đức C.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Đ 07 (bảy) năm 02 (hai) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt chưa chấp hành là 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, về tội "Bắt giữ người trái pháp luật" của bản án số 16/2020/HSST ngày 27/11/2020 của Tòa án nhân dân Huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ. Buộc Nguyễn Minh Đ phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 10 (mười) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 27/11/2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Minh Đ.

2. Về vấn đề dân sự và xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xác nhận ngày 03/3/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thị xã P đã trả lại cho anh Lê V T 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Anpha, màu trắng, biển kiểm soát 19H1- 229.80 và trả lại cho Nguyễn Quốc V (sinh năm 2007) 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu hồng, lắp thẻ sim có số thuê bao 0986.854.003.

Xác nhận ngày 03/5/2023, Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an Thị xã P đã (thi hành quyết định trả lại tài sản số 02/QĐ-VKSTXPT ngày 28/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân Thị xã P) trả lại cho anh Nguyễn Quốc V (sinh năm 2002) 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Anpha màu đỏ, biển kiểm soát: 19B1 – 277.77.

Xác nhận ngày 09/12/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thị xã P đã trả lại cho anh Đỗ Quang Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu tím, lắp thẻ sim có số thuê bao 0983.540.468 và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu xanh đen, biển kiểm soát 19N1 – 329.42; trả lại cho anh Nguyễn Hồng C, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu tím, lắp thẻ sim có số thuê bao 0779.379.474;

Tịch thu để sung vào ngân sách nhà nước 01 tờ tiền polyme mệnh giá 10.000 đồng (bên trong bì niêm phong số 1628/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ);

Trả lại cho Nguyễn Quốc V, sinh năm 2007, 01 thẻ căn cước côngdân số 025207004976, mang tên Nguyễn Quốc V (bên trong 01 túi giấy niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ);

Tịch thu để tiêu hủy: 01 đĩa sứ hình tròn cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định (bên trong 01 túi giấy niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ); bì số 1628/KL-KTHS sau khi mở niêm phong; 01 túi giấy sau khi mở niêm phong;

Tịch thu để bán sung vào ngân sách nhà nước: 01 đèn nháy màu đen; 01 loa điện tử màu đen.

Trả lại cho Nguyễn Hải N 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, màu trắng, lắp thẻ sim có số thuê bao 0889.808.929;

Trả lại cho Hoàng Đức C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, màu trắng, lắp thẻ sim có số thuê bao 0327.560.699.

(Vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng đến Chi cục thi hành án dân sự Thị xã P, tỉnh Phú Thọ ngày 04/5/2023).

3. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết của Ủy ban thường vụ quốc hội số 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016.

Các bị cáo Nguyễn Minh Đ, Nguyễn Đắc T, Hoàng Đức C và Nguyễn Hải N mỗi người phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Bị cáo; đương sự;
- VKSND Thị xã P;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Cơ quan điều tra Công an Thị xã P;
- Cơ quan Thi hành án hình sự; Cơ quan thi hành án dân sự Thị xã P;
- **Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ.**
- Sở tư pháp tỉnh;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Đình Chi